**TUẦN 10**

**Bài 22: LUYỆN TẬP**

I.MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố về bảng cộng và làm tính cộng trong phạm vi 10.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triến các NL toán học:NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

II.CHUẨN BỊ

- Các thẻ phép tính như ở bài 1.

- Một số tình huống đơn giản đẫn tới phép cộng trong phạm vi 10.

III .CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| A. Hoạt động khởi động  HS chia sẻ các tình huống có phép cộng trong thực tể gắn với gia đình em. Hoặc chơi trò chơi “Đố bạn” đề ôn tập *Bảng cộng trong phạm vi 10.* |  |
| B. Hoạt động thực hành, luyện tập  Bài 1  - Cho HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (thể hiện trong các thẻ ghi phép tính). | - HS thực hiện |
| Bài 2  - Cho HS làm bài 2: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể tính nhẩm hoặc dùng *Bảng cộng trong phạm vi 10 để* tính). | - Đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau và nói cho nhau về kết quả của mỗi phép tính. Chia sẻ trước lớp. |
| Bài 3  - Cho HS quan sát các ngôi nhà và số ghi trên mỗi mái nhà để nhận ra các phép tính trong ngôi nhà có kết quả là số ghi trên mái nhà. HS lựa chọn số thích họp trong mỗi dấu ? của từng phép tính sao cho kết quả mỗi phép tính đó là số ghi trên mái nhà, ví dụ ngôi nhà ghi sô 7 có các phép tính:  5 +2; 4+ 3 ;6+ 1 . | - HS thực hiện |
|  | - HS chia sẻ với bạn, đặt câu hỏi cho nhau, cùng tìm thêm các phép tính có thế đặt vào mỗi ngôi nhà. |
| - GV chốt lại cách làm. GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em. |  |
| **Bài 4.** Cho HS quan sát tranh, suy nghĩ cách giải quyết vấn đề nêu lên qua bức tranh.  a)Vấn đề đặt ra là: Tìm hai số để khi cộng lại ta được kết quả là 10, nghĩa là: Nếu chọn trước một số thì cần tìm số còn lại sao cho cộng hai số ta được kết quả là 10. Dựa vào *Bảng cộng trong phạm vi 10* đế tìm số còn lại. Ví dụ: Nếu chọn số 9 thì số còn lại là 1; nếu chọn số 5 thì số còn lại phải là 5. | Chia sẻ trong nhóm. |
| b) Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe tình huống xảy ra trong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. | - Chia sẻ trước lớp. |
| *Vỉ dụ:* Trong hộp có 5 chiếc bút màu. Bạn Lan bỏ thêm vào 3 chiếc. Trong hộp có tất cả bao nhiêu chiếc bút màu? |  |
| Thực hiện phép cộng 5 + 3 = 8. Có 8 chiếc bút màu.  Vậy phép tính thích hợp là 5 + 3 = 8. |  |
| C. Hoạt động vận dụng  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 10. |  |
| \*Củng cố, dặn dò  Bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 10 để hôm sau chia sẻ với các bạn. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY( Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**TUẦN 11**

Bài 25. PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 6

I. MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách tìm kết quả một phép trừ trong phạm vi 6.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ trong phạm vi 6 đã học vào giải quyết một sổ tình huống gắn với thực tế.

- Phát triến các NL toán học:NL giải quyết vấn đề, toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

II.CHUẨN BỊ

- Các que tính, các chấm tròn.

- Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép trừ trong phạm vi 6.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| A. Hoạt động khởi động | HS thực hiện lần lượt các hoạt động (theo cặp hoặc nhóm bàn): |
|  | *Quan sát* bức tranh trong SGK.*- Nói* với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh liên quan đến phép trừ. chăng hạn: |
| + Có 4 cái bánh. An ăn 1 cái bánh. Còn lại bao nhiêu cái bánh?  Đếm rồi nói: Còn 3 cái bánh.  + Ngồi quanh bàn có 5 bạn, 2 bạn đã rời khỏi bàn. Còn lại bao nhiêu bạn? |  |
| Đếm rồi nói: Còn lại 3 bạn đang ngồi quanh bàn. |  |
| - Làm tương tự với tình huống: Có 5 cốc nước cam. Đã uống hết 3 cốc. Còn lại 2 cốc chưa uống. | Chia sẻ trước lóp: đại diện một số bàn, đứng tại chỗ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép trừ mà mình quan sát được. |
| B. Hoạt động hình thành kiến thức  1.GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các thao tác sau: | HS *quan sát* tranh vẽ “chim bay” trong khung kiến thức. |
|  | HS nói: Có 6 con chim - Lấy ra 6 chấm tròn.  Có 4 con bay đi - Lấy đi 4 chấm tròn. |
| Để biết còn lại bao nhiêu con chim (hay chấm tròn) ta thực hiện phép trừ 6 - 4. | HS nói: 6 - 4 = 2. |
| 2. Cho HS thực hiện tương tự với tình huống “cốc nước cam” và nói kết quả phép trừ 5 - 3 = 2. |  |
| 3.GV lưu ý hướng dẫn HS sử dụng mầu câu khi nói: *Có... Bay đi... (hoặc đã uống hết) Còn...* |  |
| 4.Củng cố kiến thức mới:  - GV nêu một sổ tình huống khác. HS đặt phép trừ tương ứng. GV hướng dẫn HS tìm kết quả phép trừ theo cách vừa học rồi gài kết quà vào thanh gài. | - HS đặt phép trừ tương ứng. |
| - Cho HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép trà (làm theo nhóm bàn). | - HS thực hiện |
| ***Lưu ý:*** Ngoài việc dùng các chấm tròn, HS có thể dùng ngón tay, que tính hoặc đồ vật khác để hồ trợ các em tính ra kết quả. Tuỳ theo đối tượng HS và điều kiện thực tế, GV có thê khuyến khích HS suy nghĩ, chẳng hạn: Để tìm kết quả phép tính, không dùng các chấm tròn mà hãy tưởng tượng trong đầu để tìm kết quả |  |
| C. Hoạt động thực hành, luyện tập  Bài 1  - Cho HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài (HS cỏ thể dùng các chấm tròn và thao tác đếm lùi để tìm kết quả phép tính). | Đổi vở, đặt và trả lời câu hỏi để kiểm tra các phép tính đã thực hiện. Chia sẻ trước lớp. |
| **Bài 2.** Cá nhân HS tự làm bài 2: Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài (HS có thê dùng thao tác đếm lùi để tìm kết quả phép tính). |  |
| Bài 3 |  |
| - Cho HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe một tình huống xảy ra trong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lóp. | - HS quan sát tranh,. Chia sẻ trước lóp. |
| *Ví dụ:* Có 3 miếng bánh. Chú chuột ăn mất 1 miếng bánh. Hỏi còn lại mấy miếng bánh? Phép tính tương ứng là: 3 - 1 = 2. | HS làm tương tự với các trường hợp còn lại. |
| - GV khuyến khích HS tập kể chuyện theo mỗi phép tính để thành một câu chuyện. |  |
| D.Hoạt động vận dụng  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 6. | -HS trình bày |
| \*Củng cố, dặn dò  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? |  |
| - Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ trong phạm vi 6 để hôm sau chia sẻ với các bạn. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY( Nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….